

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 135/2021/HS-ST

Ngày 06-12-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Công Hiến;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Vinh;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Việt Tuấn- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Dương Thị Kim Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2021/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021 và Quyết định thay đổi Thẩm phán số 13/2021/QĐ-TA ngày 03 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lê Long H** (Tên gọi khác: **S**), sinh ngày 24/4/1990, tại tỉnh Quảng Trị.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Hữu H, sinh năm 1959 và bà Trần Thị Tăng L, sinh năm 1954. Gia đình có 07 anh em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1988; Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 02/01/2013, Công an thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi “*Cố ý gây thương tích*” bằng hình thức phạt tiền với mức phạt 1.500.000 đồng. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:** Ông Hoàng Văn C, sinh năm: 1975; địa chỉ: Thôn GĐ, xã TĐ, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chị Trần Thị N, sinh năm: 1988;

địa chỉ: Khu phố A, Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2021, Lê Long H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS 74F1-06922 (do chị Trần Thị N - vợ của H là chủ sở hữu) chở Ngô Bá P đi uống cà phê. Khi đi ngang nhà số 86 đường Trường Chinh (thuộc khu phố 10, phường 5, thành phố Đông Hà), P thấy có 01 cái lán xây dựng nên nói với H “Dừng xe lại tau vô cái lán ni coi có chi không”. H hiểu là P nói vào trong lán xem có tài sản gì để lấy trộm nên dừng xe lại. Lúc này, P đi vào lán quan sát rồi đi ra gọi H vào phụ khiêng 01 máy tời vật liệu xây dựng, nhãn hiệu Long Hằng, màu sơn xanh của anh Hoàng Văn C. H và P đi vào trong lán, cùng nhau khiêng máy tời vật liệu xây dựng ra ngoài, đặt lên yên xe rồi chở đến khu vực dưới cầu Đại An, thành phố Đông Hà cất giấu để tiêu thụ sau. Tuy nhiên, chưa kịp tiêu thụ thì bị Công an thành phố Đông Hà phát hiện.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: Trị giá máy tời vật liệu xây dựng hiệu Long Hằng tại thời điểm bị chiếm đoạt là 3.832.000 đồng.

#### **Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 (một) máy tời vật liệu xây dựng, nhãn hiệu Long Hằng, màu sơn xanh;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 74F1-069.22;

Cáo trạng số 129/CT-VKSĐH ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Lê Long H về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Long H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt Lê Long H từ 03 tháng đến 05 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Long H, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các

hành vi tổ tụng, quyết định tổ tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để khẳng định: Vào lúc 13 giờ ngày 22/4/2021, tại số nhà 86 đường Trường Chinh (*thuộc Khu phố 10, Phường 5, thành phố Đông Hà*) Lê Long H và Ngô Bá P lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu đã thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 máy tời vật liệu xây dựng, nhãn hiệu Long Hằng, màu sơn xanh. Tại bản kết luận định giá tài sản số 30/KLĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.832.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Long H đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; tài sản chiếm đoạt đã kịp thời thu giữ trả lại cho bị hại nên thiệt hại gây ra không lớn; bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng, bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ, giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe, giáo dục. Cần áp dụng khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự để xử phạt bổ sung đối với bị cáo bằng hình thức phạt tiền.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Hoàng Văn C đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- Chiếc xe mô tô hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 74F1-069.22 của chị Trần Thị N có trước thời điểm đăng ký kết hôn với bị cáo Lê Long H. Ngày 22/4/2021, bị cáo H sử dụng chiếc xe này làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nhưng chị N không biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà đã xác định không liên quan và trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp chị Trần Thị N là đúng quy định của pháp luật.

- Ông Hoàng Văn C là chủ sở hữu hợp pháp 01 máy tời vật liệu xây dựng, nhãn hiệu Long Hằng, màu sơn xanh nên Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà trả lại cho chủ sở hữu là đúng quy định.

[8] Đối với hành vi trộm cắp tài sản của Ngô Bá P, do P đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đông Hà đã ra Quyết định khởi tố bị can, tách vụ án hình sự để xử lý sau là đúng theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Lê Long H** (Tên gọi khác: **S**) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Long H **12** (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Long H **5.000.000** đồng (*Năm triệu đồng*).

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

*Giao bị cáo Lê Long H cho Ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.*

**2. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Long H phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

#### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND thành phố Đông Hà;
- Công an thành phố Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Sơn**